

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST

Ngày: 07 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Mên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Oanh và ông Nông Vĩnh Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2021/TLST- HS ngày 22 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với **bị cáo**:

Nông Văn K, sinh ngày 27/02/1995 tại huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKKTT và nơi cư trú: Xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T và bà Đinh Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 02/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng xử phạt 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 18/7/2020 mới chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Quảng Hòa từ ngày 30/6/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*** Những người làm chứng:**

1. Hoàng Duy K1, sinh năm 1984;

Trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

2. Đàm Trung S, sinh năm 1983;

Trú tại: Tổ dân phố Th, thị trấn L, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

3. Ngô Xuân T1, sinh năm 1983;

Trú tại: Xóm M, xã H1, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 30/6/2021 Công an thị trấn Tà Lùng phối hợp với Công an huyện Quảng Hòa, Đồn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tà Lùng làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ dân phố Th, thị trấn L, Quảng Hòa, Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Nông Văn K, trú tại Đông Chiêu, Cách Linh, Quảng Hòa, Cao Bằng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 08 gói nhỏ giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng và 100.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Văn K tại xóm C, xã C đã thu giữ ở trên giường ngủ của Nông Văn K 01 bơm kim tiêm xilanh đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Nông Văn K có khối lượng là: 0,150gam. Tại Bản kết luận giám định số 265/GĐMT ngày 13/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra Nông Văn K khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 29/6/2021, Nông Văn K đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết từ thị trấn L đến thị trấn H, huyện Q với mục đích mua Heroine. Khi đến Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện Q thì K xuống xe và nhờ người đàn ông đó đi mua ma túy hộ. K đưa cho người đàn ông số tiền 500.000đ rồi đợi ở cạnh đường, người đàn ông cầm tiền đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho K 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng; được ma túy K tiếp tục cùng người đàn ông đó quay về; khi đến thị trấn L, K đem gói ma túy vừa mua được ra tách lấy đưa cho người đó một ít để trả công, người đó nhận lấy rồi đi đâu, làm gì K không biết. K về Phòng trọ và đem gói ma túy ra chia được 10 gói nhỏ, gói bằng giấy bạc màu vàng, K sử dụng 01 gói, còn lại 09 gói đem cất giấu vào vỏ xi lanh mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 30/6/2021 tại xóm trọ thuộc Tổ dân phố Th, thị trấn L, huyện Q. K bán cho Đàm Trung S, trú tại tổ dân phố Th, thị trấn L 01 gói ma túy với giá 95.000 đồng; còn 08 gói, K đang cầm trong tay phải thì bị Cơ quan chức năng kiểm tra phát hiện và bắt quả tang vào hồi 07 giờ ngày 30/6/2021.

Ngoài ra Nông Văn K khai trước đó còn được bán ma túy, cụ thể: Chiều ngày 26/6/2021, tại khu vực đường đi lại của xóm trọ thuộc Tổ dân phố Th, thị trấn L, K bán cho Ngô Xuân T1, trú tại xóm M, xã H1 01 gói ma túy với giá 100.000đ; hình thức giao dịch, T1 đi xe máy đến gặp K đưa tiền và nhận ma túy. Lần khác, khoảng 08 giờ ngày 28/6/2021 khi K đang ngồi chơi tại khu vực xóm trọ thì Hoàng Duy K, trú tại Tổ dân phố P, thị trấn L đi bộ đến gặp K và hỏi “còn không” (nghĩa là còn ma túy không), K trả lời “còn”, K1 nói “lấy cho 100.000đ”, K lấy từ trong người ra 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu vàng

đưa cho K1 và nhận tờ tiền mệnh giá 100.000đ. Nguồn gốc số ma túy này K mua với một người đàn ông không quen biết vào ngày 26/6/2021 tại khu vực chợ Ph, thị trấn E, huyện Q với số tiền 300.000đ, đã bán cho T1 và K1 mỗi người 01 gói, còn lại K đã sử dụng hết.

Đối với người đàn ông đi mua ma túy giúp K vào ngày 29/6/2021 và người đàn ông bán ma túy cho K và ngày 26/6/2021. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKSQH ngày 22/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đều biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Những người làm chứng gồm: Hoàng Duy K1, Đàm Trung S và Ngô Xuân T1 vắng mặt có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện, các anh đều nghiện ma túy, đã mua ma túy với bị cáo K về thời gian, địa điểm và số tiền như bản Cáo trạng đã nêu.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng; đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Văn K, đề nghị xử phạt bị cáo K từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về vật chứng đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ Luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để: Tịch thu và tiêu hủy hai phong bì bên trong chứa xi lanh, giấy bạc, giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu của bị cáo Nông Văn K; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 90.000đ do bị cáo K bán ma túy mà có; trả cho bị cáo Nông Văn K số tiền 10.000đ, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án; truy thu để sung quỹ Nhà nước số tiền là 205.000đ do bị cáo Nông Văn K bán ma túy cho Ngô Xuân T1, Hoàng Duy K1 và 5.000đ bán cho Đàm Trung S.

Bị cáo không có ý kiến trong phần tranh luận; tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của những người làm chứng gồm Hoàng Duy K1, Đàm Trung S và Ngô Xuân T1 đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 30/6/2021, tại xóm trọ thuộc Tổ dân phố Th, thị trấn L, huyện Q, Cao Bằng, Công an huyện Quảng Hòa đã bắt quả tang bị cáo K đang tàng trữ 08 gói Heroine có tổng khối lượng là 0,150gam với mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra, từ ngày 26/6 đến ngày 30/6/2021 bị cáo Nông Văn K đã có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Heroine cho Ngô Xuân T1 01 gói với giá 100.000 đồng; bán cho Hoàng Duy K1 01 gói với giá 100.000 đồng; bán cho Đàm Trung S 01 gói với giá 95.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nông Văn K là bán trái phép ma túy 02 lần trở lên, nên đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật về phòng chống ma túy nhưng do hám lợi, lối sống buông thả, ý thức chấp hành pháp luật kém nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nông Văn K là người có nhân thân xấu, bản thân nghiện ma túy. Ngày 02/8/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng xử phạt 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích; mà nay lại phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra và ở phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy đề

ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Hòa tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo K, cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nông Văn K nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho K vào ngày 26/6/2021 và người đàn ông đi mua ma túy giúp K ngày 29/6/2021; quá trình điều tra, Công an huyện không xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể, do đó Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[9] Về vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2021; căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Có hai phong bì còn niêm phong theo luật định, bên trong chứa xi lanh, giấy bạc, giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu; do các vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- Số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để trong phong bì còn niêm phong theo luật định, bị cáo khai trong đó có 90.000đ vừa bán ma túy cho S (bán ma túy cho S được 95.000đ, đã tiêu đi 5.000đ) nên Hội đồng xét xử tịch thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 90.000đ; còn 10.000đ là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội thì trả cho bị cáo, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Ngoài ra, Hội đồng xét xử truy thu số tiền bị cáo bán ma túy cho Ngô Xuân T1, Hoàng Duy K1 và 5.000đ bán cho S; tổng số tiền truy thu đối với bị cáo Nông Văn K là 205.000đ (Hai trăm linh năm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo Nông Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Bị cáo Nông Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng Điều 38, điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Văn K; xử phạt bị cáo K 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 30/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

1 - Tịch thu và tiêu huỷ hai phong bì bên trong chứa xi lanh, giấy bạc, giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu của bị cáo Nông Văn K.

2 - Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 90.000đ (Chín mươi nghìn đồng) do bị cáo K bán ma túy mà có, để trong phong bì còn niêm phong theo luật định.

3 - Trả cho bị cáo Nông Văn K số tiền 10.000đ (Mười nghìn đồng), nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

4 - Truy thu để sung quỹ Nhà nước số tiền là 205.000đ (Hai trăm linh năm nghìn đồng) do bị cáo Nông Văn K bán ma túy cho Ngô Xuân T1, Hoàng Duy K1 và 5.000đ bán cho Đàm Trung S.

Xác nhận, tất cả các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Nông Văn K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Mến